

Số: 2370 /QĐ- BCT

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 2169/QĐ-BCT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính của Bộ Công Thương giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Thông báo số 55/TB-VPCP ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ về việc Kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ 3 ngày 23 tháng 02 năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ Công Thương (sau đây gọi tắt là Ban chỉ đạo), gồm các thành viên sau đây:

1. Bộ trưởng Bộ Công Thương - Trưởng ban;
2. Thứ trưởng phụ trách công tác cải cách hành chính - Phó Trưởng ban;
3. Chánh Văn phòng Bộ - Ủy viên;
4. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Ủy viên;
5. Vụ trưởng Vụ Pháp chế - Ủy viên;
6. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính - Ủy viên;
7. Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ - Ủy viên;
8. Cục trưởng Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số - Ủy viên;

9. Cục trưởng Cục Công Thương địa phương - Ủy viên;
10. Chánh Thanh tra, Thanh tra Bộ - Ủy viên;
11. Vụ trưởng Vụ Thị trường trong nước - Ủy viên;
12. Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than - Ủy viên;
13. Vụ trưởng Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững - Ủy viên;
14. Cục trưởng Cục Điều tiết điện lực - Ủy viên;
15. Chủ tịch Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia - Ủy viên;
16. Cục trưởng Cục Phòng vệ thương mại - Ủy viên;
17. Cục trưởng Cục Xúc tiến thương mại - Ủy viên;
18. Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp - Ủy viên;
19. Cục trưởng Cục Hóa chất - Ủy viên;
20. Cục trưởng Cục Công nghiệp - Ủy viên;
21. Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu - Ủy viên;
22. Phó Chánh Văn phòng phụ trách công tác cải cách hành chính - Ủy viên.

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Bộ Công Thương

1. Nghiên cứu, đề xuất, chỉ đạo triển khai các chủ trương và giải pháp đẩy mạnh công tác CCHC của Bộ Công Thương; cho ý kiến về chương trình, kế hoạch CCHC dài hạn và hàng năm của Bộ Công Thương.

2. Giúp Bộ trưởng Bộ Công Thương chỉ đạo, điều hành, đôn đốc, kiểm tra công tác CCHC; xem xét nội dung các đề án, dự án quan trọng về CCHC của Bộ Công Thương, các dự thảo quyết định, chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Công Thương có nội dung chủ yếu liên quan đến CCHC trước khi trình Bộ trưởng, tập thể Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

3. Đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC của Bộ Công Thương, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với các dịch vụ công do Bộ Công Thương cung cấp.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch CCHC của Bộ Công Thương.

5. Được quyền yêu cầu các đơn vị thuộc Bộ, các tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao và cung cấp thông tin, tài liệu, số liệu cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

6. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Bộ Công Thương được sử dụng con dấu của Bộ Công Thương để thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

7. Ban Chỉ đạo được huy động công chức của các đơn vị có liên quan để thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Bộ.

Điều 3. Đơn vị thường trực của Ban Chỉ đạo

Văn phòng Bộ là đơn vị thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan tham mưu, tổ chức, thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Chế độ làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính Bộ Công Thương do Văn phòng Bộ cấp, các nguồn tài trợ (nếu có) theo quy định chung của Nhà nước.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và thành viên Ban Chỉ đạo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP (CCKS).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên